

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Bà Lò Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L (tên gọi khác: không), sinh ngày 27 tháng 4 năm 1987 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKNKTT: xóm V, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở hiện nay: Tập thể công ty K, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1966; có vợ là Đào Thị P, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2012 hiện còn nhỏ đang ở với mẹ, con nhỏ sinh năm 2014 còn nhỏ ở cùng bà nội); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 10 năm 2017, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 17/10/2017 tại khu vực tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Hoàng Văn L bị tổ công tác của Công an phường Tô Hiệu,

thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng (L tự giao nộp và khai là Hêrôin); 01 bơm tiêm bằng nhựa loại 3ml/cc còn mới chưa qua sử dụng; 01 lọ nước NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 7 giờ ngày 17/10/2017, Hoàng Văn L đi bộ từ chỗ ở thuộc tập thể công ty K, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra khu vực quốc lộ 6 thuộc bản Thăm, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La đón xe ô tô buýt đến phòng trọ của bạn tại bản Giăng Lắc, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để chơi. Đến khoảng 10 giờ ngày 17/10/2017, Hoàng Văn L đi bộ từ khu vực bản Giăng Lắc, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra khu vực ngã ba Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. L gặp một người nam giới tên là G không biết họ, địa chỉ ở đâu, rủ góp tiền đi mua ma túy về sử dụng thì L đồng ý đưa cho G 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) và hẹn ra khu vực cầu trắng, thành phố Sơn La để lấy ma túy. Một lúc sau L đi bộ ra chỗ hẹn, trên đường đi L vào một cửa hàng bán thuốc mua 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm rồi đi bộ đến chỗ hẹn. G bảo L cầm lấy 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa Hêrôin trên ghế đá cạnh đó và hẹn nhau xuống khu vực bên xe khách Sơn La để sử dụng. Sau đó G đi trước còn L cầm lấy gói Hêrôin trên ghế đá bằng tay trái rồi đi bộ được một đoạn thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Cùng ngày 17/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

Chất cục, bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ của Hoàng Văn L có trọng lượng là 0,25 gam. Lấy 0,1 gam (ký hiệu M) làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 967/KLMT ngày 20/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,25gam; Loại chất Hêrôin.

Về nguồn gốc 0,25gam Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Hoàng Văn L khai nhận đưa 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) cho một người đàn ông tên G không biết họ, địa chỉ ở đâu mua cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc Hoàng Văn L phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 167/KSĐT ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: “Mẫu lưu kho vụ Hoàng Văn L – hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 17/10/2017 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh giấy trắng”, mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc bơm tiêm bằng nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng gold, kiểm tra số Imei 1 có 4 số cuối 8601, qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam đen kiểm tra số Imei 1 có 4 số cuối 9213, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghiện chất ma túy, ngày 17/10/2017, Hoàng Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,25 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 05 phút ngày 17/10/2017 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Hoàng Văn L cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,25 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 967/KLMT ngày 20/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại: Tổ 4, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội với tổng trọng lượng 0,25 gam Hêrôin, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án đã được xóa án tích, nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời, tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ*: Về nguồn gốc 0,25gam Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Hoàng Văn L khai nhận đưa 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) cho một người đàn ông tên G không biết họ, địa chỉ ở đâu mua cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc Hoàng Văn L phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 0,15 gam Hêrôin còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh giấy trắng; 01 (một) chiếc bơm tiêm bằng nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng gold qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam đen qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/10/2017). Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: “Mẫu lưu kho vụ Hoàn g Văn L – hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 17/10/2017 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La gồm : 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh giấy trắng”, mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc bơm tiêm bằng nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng ; 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng gold , kiểm tra số Imei 1 có 4 số cuối 8601, qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam đen kiểm tra số Imei 1 có 4 số cuối 9213, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/02/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng